

Hải Dương, ngày 03 tháng 01 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG  
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI**
- Mã chứng khoán: **PPC**
- Địa chỉ trụ sở chính: Phường Phả Lại, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0220.3881126 Fax: 0220.3881338
- Người CBTT: Lê Thế Sơn – người được UQ CBTT
- Loại thông tin công bố :  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Ngày 02/1/2020, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại nhận được Quyết định số 7783/QĐ-CT ngày 24/12/2019 của Cục thuế tỉnh Hải Dương về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế với nội dung như sau:

Tổng số tiền truy thu thuế TNDN, thuế GTGT và tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế là 1.893.264.241 đồng, trong đó:

- Phạt hành chính: 294.639.686 đồng
- Truy thu thuế TNDN, thuế GTGT: 1.473.198.428 đồng
- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 125.426.127 đồng.

Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại sẽ thực hiện nộp các khoản phạt trên theo đúng thời gian quy định

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn : <http://ppc.evn.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**Tài liệu gửi kèm (Bản photo):**

- Quyết định số 7783/QĐ-CT;
- Kết luận số 7782/KL-CT;
- BB thanh tra thuế 20/12/2019.

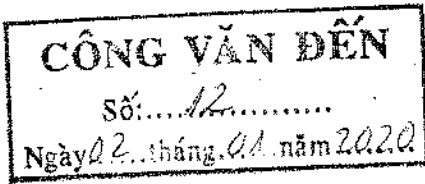
**NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN  
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Lê Thế Sơn**

Số: 7783/QĐ-CT

Hải Dương, ngày 24 tháng 12 năm 2019



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012; Luật số 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 6713/QĐ-CT ngày 12/11/2019 của Cục Thuế tỉnh Hải Dương “Về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại”;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 7782/KL-CT ngày 24/12/2019 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hải Dương tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại;

Tôi: Nguyễn Văn Điều

Chức vụ: Phó Cục trưởng - Cục Thuế tỉnh Hải Dương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại

Địa chỉ trụ sở chính: Phường Phả Lại, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Mã số thuế: 0800296853

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0800296853

Ngày cấp: 25/01/2006 (thay đổi lần thứ tám ngày 28/08/2019)



Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương.

Đăng ký hoạt động: Sản xuất kinh doanh điện.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Quyên; Giới tính: Nam

Chức danh: Phó Tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc

Nội dung và thời kỳ thanh tra: Việc chấp hành pháp luật thuế. Thời kỳ: Năm 2018.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến làm thiếu số tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Giá trị gia tăng.

3. Quy định tại: Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không có

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

- Xử phạt khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp đối với hành vi vi phạm tại điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ. Mức phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ số tiền 294.639.686 đồng. *(Bằng chữ: Hai trăm chín mươi tư triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi sáu đồng)*

b) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Giá trị gia tăng với tổng số tiền: 1.473.198.428 đồng. *(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm hai mươi tám đồng).*

Trong đó: thuế Thu nhập doanh nghiệp: 1.124.703.926 đồng; thuế Giá trị gia tăng: 348.494.502 đồng.

- Số tiền chậm nộp tiền thuế: 125.426.127 đồng *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, một trăm hai mươi bảy đồng)*, bao gồm: Tiền chậm nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 3, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ và khoản 1, Điều 3 Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ.

Tổng cộng tiền truy thu thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Giá trị gia tăng và tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế: 1.893.264.241 đồng *(Một tỷ, tám trăm chín mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi tư nghìn, hai trăm bốn mươi một đồng).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3. Quyết định này được:**

1. Giao cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 phải nộp vào Ngân sách Nhà nước, cụ thể: thuế Thu doanh nghiệp, thuế Giá trị gia tăng truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào tài khoản số 7111.1054150 của Cục Thuế tỉnh Hải Dương mở tại Ngân hàng Đầu tư & phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hải Dương.

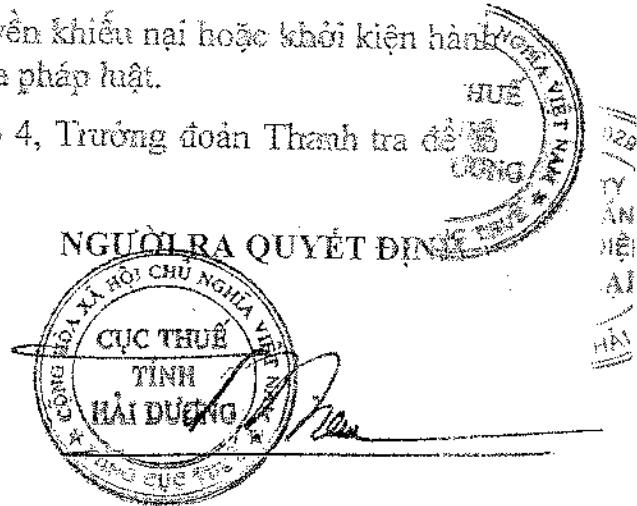
Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định, Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn 10 ngày mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty Cổ phần nhiệt điện Phú Lai có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4, Trường đoàn Thanh tra để thực chức thực hiện Quyết định này. *h*

**Nơi nhận:**

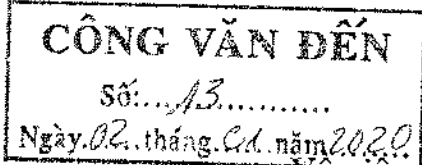
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Cục (để BC);
- Phòng QLN&CCNT (để phối hợp);
- Lưu: VT, TTKT4. *ky*



PHÓ CỤC TRƯỞNG  
NGUYỄN VĂN ĐIỀU

Số: 7782/KL-CT

Hải Dương, ngày 24 tháng 12 năm 2019



**KẾT LUẬN**

Về việc thanh tra thuế tại Công ty CP nhiệt điện Phả Lại

Đoàn thanh tra theo Quyết định số 6713/QĐ-CT ngày 12/11/2019 của Cục Thuế tỉnh Hải Dương “Về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại” từ ngày 26/11/2019 đến ngày 12/12/2019.

Căn cứ Báo cáo kết quả thanh tra ngày 23/12/2019 của Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định số 6713/QĐ-CT ngày 12/11/2019 của Cục Thuế tỉnh Hải Dương “Về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại”.

Cục Thuế tỉnh Hải Dương kết luận như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ:**

**1. Về Tư cách pháp nhân:**

- Tên đối tượng được thanh tra: Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại.
- Địa chỉ: Phường Phả Lại, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Mã số thuế: 0800296853.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần.

Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại trực thuộc Tổng công ty điện lực Việt Nam, đã thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành công ty cổ phần được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0403000380 ngày 25/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 28/08/2019.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh điện

**2. Chính sách kế toán áp dụng tại doanh nghiệp:**

- Hình thức hạch toán kế toán: Nhật ký chung.
- Niên độ kế toán: từ ngày 01/01 đến 31/12.

**3. Về đăng ký khai thuế:**

- Hình thức kê khai nộp thuế: Nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ.
- Mục lục ngân sách: Chương 158, Khoản 131;
- Tài khoản giao dịch:



+ Tài khoản số 2311 211 110 001 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Hải Dương II;

+ Tài khoản số 0011 000 009 007 tại Ngân hàng TMCP An Bình-Hội Sở;

+ Tài khoản số 4601 000 100 2880 tại Ngân hàng Đầu tư & phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hải Dương;

+ Tài khoản số 4611 000 000 0240 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bắc Hải Dương;

+ Tài khoản số 0247 0406 000 1845 tại Ngân hàng TMCP Quốc tế - Chi nhánh Hải Dương;

+ Tài khoản số 112002626469 tại Ngân hàng VIETINBANK - CN Tây Hà Nội;

## **B. KẾT QUẢ THANH TRA.**

Thanh tra năm 2018, bao gồm các sắc thuế GTGT, TNDN, TNCN, tài nguyên.

### **1. Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên hoá đơn chứng từ và sổ sách kế toán**

Công ty đã mở sổ sách kế toán theo quy định.

### **2. Về việc kê khai, chấp hành nghĩa vụ thuế**

#### **2.1. Thuế Thu nhập doanh nghiệp**

Công ty đã hạch toán kế toán nhưng kê khai còn chưa đúng phí tính thuế TNDN, hạch toán thiếu thu nhập khác, hạch toán khấu hao TSCĐ chưa chính xác theo quy định tại Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Qua thanh tra thuế TNDN phải nộp tăng 1.124.703.926 đồng.

#### **2.2 Thuế Thu nhập cá nhân**

Công ty nộp tờ khai, quyết toán đúng thời gian quy định, Qua thanh tra không phát sinh số truy thu.

#### **2.3 Thuế Giá trị gia tăng**

Công ty không kê khai giảm khấu trừ thuế GTGT đối với phần thuế GTGT vượt định mức theo quy định.

Qua thanh tra truy thu số tiền 348.494.502 đồng.

#### **2.4 Thuế tài nguyên**

Công ty nộp tờ khai, quyết toán đúng thời gian quy định, Qua thanh tra không phát sinh số truy thu.

### **3. Căn cứ pháp lý để xử phạt**

Căn cứ quy định tại các Luật thuế hiện hành công ty đã vi phạm pháp luật về thuế theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế

và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

#### 4. Kết quả thanh tra:

Tổng cộng số tiền thuế truy thu qua thanh tra: 1.473.198.428 đồng. (Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm hai mươi tám đồng). Trong đó:

- Truy thu thuế GTGT: 348.494.502 đồng;
- Truy thu thuế TNDN: 1.124.703.926 đồng;

#### 5. Nộp thuế:

Đến thời điểm ký biên bản thanh tra công ty không nợ đọng tiền thuế.

### C. CÁC YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

#### 1. Kiến nghị

Căn cứ quy định tại Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ. Xét tính chất, mức độ vi phạm của Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại. Xử lý vi phạm về thuế qua thanh tra đối với công ty, như sau:

1.1 Xử phạt khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp đối với hành vi vi phạm tại điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ. Mức phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ số tiền 294.639.880 đồng.

1.2 Tiền chậm nộp: Tiền chậm nộp tiền thuế trên số tiền truy thu thuế GTGT, TNDN theo quy định tại khoản 3, điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Số tiền tính chậm nộp tính đến ngày có Quyết định truy thu thuế.

1.3. Đối với vướng mắc chính sách thuế về khoản doanh thu 105.934.981.722 đồng của Công ty Mua bán điện điều chỉnh bổ sung phần chênh lệch tỷ giá năm 2016 (Hóa đơn ký hiệu AA/17P số 0001400 ngày 24/04/2019) được thanh toán theo Quyết định số 713/QĐ-BCT ngày 06/03/2018 của Bộ Công thương về việc thanh toán chênh lệch tỷ giá năm 2016 cho các đơn vị phát điện, được ký hợp đồng bổ sung số 09 ngày 12 tháng 04/2019 giữa Công ty CP nhiệt điện Phả Lại và Tập đoàn điện lực Việt Nam có vướng mắc về thời điểm doanh thu tính thuế GTGT và TNDN. Do đó Đoàn thanh tra sẽ báo cáo lãnh đạo Cục thuế có văn bản xin ý kiến Tổng Cục thuế. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng cục thuế, Đoàn thanh tra và Công ty CP nhiệt điện Phả Lại sẽ thực hiện theo ý kiến chỉ đạo.

#### 2. Các yêu cầu

##### 2.1. Đối với công ty

- Yêu cầu Công ty chấn chỉnh kịp thời các vi phạm trong việc kê khai, quyết toán thuế như đã nêu trên.

- Yêu cầu công ty nộp đầy đủ, kịp thời vào Ngân sách Nhà nước số tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp, tiền phạt khi có quyết định xử lý của cơ quan Thuế.

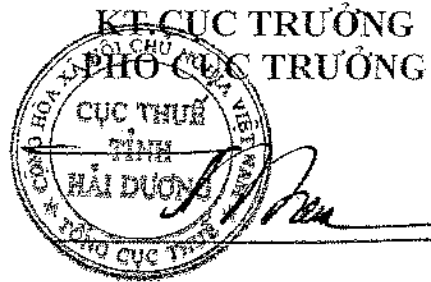
## 2.2. Đối với cơ quan Thuế

- Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 hạch toán tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp, tiền phạt; Theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra, Quyết định xử lý qua thanh tra, theo quy định của Luật Quản lý thuế và Quy trình nghiệp vụ thuế.

- Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm đôn đốc doanh nghiệp thực hiện nộp tiền truy thu, tiền chậm nộp và tiền phạt vào NSNN đúng hạn theo như Kết luận thanh tra, Quyết định xử lý.

### Nơi nhận:

- Công ty CP nhiệt điện Phả Lại;
- Lãnh đạo Cục (đề BC);
- Trưởng Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTKT4. *Ky*



Nguyễn Văn Điều



**BIÊN BẢN THANH TRA THUẾ**  
**Tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại**

Căn cứ Quyết định số 6713/QĐ-CT ngày 12/11/2019 của Cục Thuế tỉnh Hải Dương “Về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại”; Mã số thuế: 0800296853;

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra thuế đối với Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại;

Hôm nay, ngày 20 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại; Địa chỉ: Phường Phả Lại, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương, chúng tôi gồm có:

**1. Đoàn thanh tra Cục Thuế:**

- |                           |               |             |
|---------------------------|---------------|-------------|
| 1. Ông: Lê Việt Anh       | Kiểm tra viên | Trưởng đoàn |
| 2. Bà: Trần Thị Ánh Tuyết | Kiểm tra viên | Thành viên  |
| 3. Bà: Phạm Thị Quyên     | Kiểm tra viên | Thành viên  |

**2. Người nộp thuế:**

- |                          |                              |
|--------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Quyên | - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc |
| 2. Ông: Lê Thế Sơn       | - Chức vụ: Kế toán trưởng    |

Lập biên bản xác nhận kết quả thanh tra như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ:**

- Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại trực thuộc Tổng công ty điện lực Việt Nam, đã thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành công ty cổ phần được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0403000380 ngày 25/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ tám ngày 28/08/2019.

- Mã số thuế doanh nghiệp: 0800296853;
- Địa chỉ: Phường Phả Lại, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh điện
- Hình thức hạch toán kế toán: Nhật ký chung
- Niên độ kế toán: Từ 01/01 đến 31/12
- Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: Theo phương pháp khấu trừ thuế
- Mục lục ngân sách: Chương 158, Khoản 131;
- Tài khoản giao dịch:

+ Tài khoản số 2311 211 110 001 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Hải Dương II;

+ Tài khoản số 0011 000 009 007 tại Ngân hàng TMCP An Bình-Hội Sở;

+ Tài khoản số 4601 000 100 2880 tại Ngân hàng Đầu tư & phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hải Dương;

+ Tài khoản số 4611 000 000 0240 tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bắc Hải Dương;

+ Tài khoản số 0247 0406 000 1845 tại Ngân hàng TMCP Quốc tế - Chi nhánh Hải Dương;

+ Tài khoản số 112002626469 tại Ngân hàng VIETINBANK - CN Tây Hà Nội;

## II. NỘI DUNG THANH TRA THUẾ TẠI TRỤ SỞ CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ.

### A. KẾT QUẢ THANH TRA THUẾ GTGT

Năm 2018

				ĐVT: VND
STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số thanh tra	Chênh lệch
1	Doanh thu	7.144.357.382.001	7.144.357.382.001	0
1.1	Doanh thu chịu thuế suất 0%	0	0	0
1.2	Doanh thu chịu thuế suất 5%	0	0	0
2	Doanh thu chịu thuế suất 10%	7.144.357.382.001	7.144.357.382.001	0
3	Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển qua	15.446.423.226	15.446.423.226	0
4	Thuế GTGT đầu ra	714.435.738.163	714.435.738.163	0
5	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong kỳ	527.091.157.721	526.742.663.219	-348.494.502
6	Thuế GTGT điều chỉnh tăng	0	0	
7	Thuế GTGT điều chỉnh giảm	0	0	
8	Thuế GTGT phải nộp trong kỳ	171.898.157.216	172.246.651.718	348.494.502

#### Giải trình số liệu chênh lệch phát hiện qua thanh tra:

-Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong kỳ giảm 334.248.320 đồng của phần thuế GTGT đầu vào vượt định mức sản xuất theo quy định.

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ trong kỳ giảm 14.246.182 đồng của các hóa đơn GTGT đầu vào doanh nghiệp kê khai quá hạn theo quy định.

Từ đó dẫn đến thuế GTGT phải nộp trong kỳ tăng 348.494.502 đồng.

**B. KẾT QUẢ THANH TRA THUẾ TNDN**

Năm 2018

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.116.831.965.809	7.116.831.965.809	0
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
3	Chi phí sản xuất kinh doanh hàng hoá hoá, dịch vụ	6.058.462.792.150	6.053.501.412.564	-4.961.379.586
4	Doanh thu hoạt động tài chính	249.311.744.777	249.311.744.777	0
5	Chi phí tài chính	-114.551.881.898	-114.551.881.898	0
6	Thu nhập khác	4.563.273.642	5.225.413.686	662.140.044
7	Chi phí khác	18.926.066.366	18.926.066.366	0
8	Lợi nhuận khác	-14.362.792.724	-13.700.652.680	662.140.044
9	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	1.407.870.007.610	1.413.493.527.240	5.623.519.630
10	Các khoản điều chỉnh tăng tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	22.120.907.501	22.120.907.501	0
11	Các khoản điều chỉnh giảm tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	72.792.484.942	72.792.484.942	0
12	Thu nhập chịu thuế TNDN trước chuyển lỗ	1.357.198.430.169	1.362.821.949.799	5.623.519.630
13	Chuyển lỗ và bù trừ lãi lỗ	0	0	0
14	Tổng thu nhập chịu thuế TNDN	1.357.198.430.169	1.362.821.949.799	5.623.519.630
15	Thuế suất thuế TNDN	20%	20%	0
16	Thuế TNDN từ hoạt động SXKD	271.439.686.034	272.564.389.960	1.124.703.926
17	Thuế TNDN được miễn giảm trong kỳ	0	0	0
18	Thuế TNDN phải nộp	271.439.686.034	272.564.389.960	1.124.703.926

**Giải trình số liệu chênh lệch phát hiện qua thanh tra:**

+ Chi phí sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ giảm 4.961.379.586 đồng do:

- Giảm chi phí 1.544.660.696 đồng của phần chi phí do phân bổ lại chi phí sản xuất chung mà doanh nghiệp hạch toán một lần vào chi phí.

- Giảm chi phí 3.750.967.210 đồng của phần chi phí do doanh nghiệp tiến hành sửa chữa tính một lần vào chi phí phải hình thành tài sản cố định.

- Tăng chi phí 334.248.320 đồng tiền thuế GTGT (nêu trên) nhưng doanh nghiệp đã hạch toán giảm chi phí tính thuế TNDN.

+ Lợi nhuận khác tăng 662.140.044 đồng do tăng thu nhập khác đối với các khoản phạt hợp đồng của doanh nghiệp.

+ Từ các nguyên nhân nêu trên dẫn đến tổng thu nhập chịu thuế TNDN tăng 5.623.519.630 đồng và thuế TNDN phải nộp tăng 1.124.703.926 đồng;

### C. KẾT QUẢ THANH TRA THUẾ TNCN

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số thanh tra	Chênh lệch
	<b>Năm 2018</b>			
	Thuế TNCN phải nộp	6.760.393.455	6.760.393.455	0
	<b>Tổng</b>	<b>6.760.393.455</b>	<b>6.760.393.455</b>	<b>0</b>

### D. KẾT QUẢ THANH TRA THUẾ TÀI NGUYÊN

STT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số thanh tra	Chênh lệch
1	<b>Năm 2013</b>			
	Thuế tài nguyên phải nộp	101.343.395.835	101.343.395.835	0
	<b>Tổng</b>	<b>101.343.395.835</b>	<b>101.343.395.835</b>	<b>0</b>

## III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NSNN

Năm 2018

ĐVT: VND

STT	CHỈ TIÊU	Theo dõi tồn đọng năm trước			Theo dõi số phát sinh			Số còn phải nộp cuối kỳ
		Kỳ trước chuyển sang	Số đã nộp cho tồn đọng	Số còn tồn đọng	Phát sinh phải nộp trong kỳ	Số đã nộp cho phát sinh trong kỳ	Số còn phải nộp của phát sinh trong kỳ	
1	Thuế GTGT (kê khai)	0	0	0	171.898.157.216	171.898.157.216	0	0
2	Thuế GTGT (truy thu)			0	348.494.502	0	348.494.502	348.494.502
3	Thuế TNDN (kê khai)	0	0	0	271.439.686.034	271.439.686.034	0	0
4	Thuế TNDN (truy thu)			0	1.124.703.926	0	1.124.703.926	1.124.703.926
5	Thuế Tài nguyên (kê khai)	0	0	0	101.343.395.835	101.343.395.835	0	0
6	Thuế TNCN (kê khai)	0	0	0	6.760.393.455	6.760.393.455	0	0

## **IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

#### **1.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trong kỳ, hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp là : Sản xuất kinh doanh điện;

#### **1.2. Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên sổ kế toán, hoá đơn, chứng từ:**

Doanh nghiệp đã mở sổ kế toán, ghi chép hạch toán phản ánh các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trên sổ kế toán.

#### **1.3. Về lập hồ sơ khai thuế:**

Nộp hồ sơ khai thuế đầy đủ, đúng mẫu biểu theo quy định.

### **2. Các yêu cầu và kiến nghị:**

Căn cứ kết quả thanh tra, Đoàn thanh tra kiến nghị:

+ Truy thu thuế GTGT, TNDN với số tiền 1.473.198.428 đồng, cụ thể như sau:

- Truy thu thuế GTGT: 348.494.502 đồng;

- Truy thu thuế TNDN: 1.124.703.926 đồng;

+ Phạt tiền tính trên số tiền truy thu thuế TNDN, thuế GTGT theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Số tiền phạt 20% tính trên số truy thu là 294.639.686 đồng.

+ Tính chậm nộp tiền thuế trên số tiền truy thu thuế GTGT, TNDN theo quy định tại khoản 3, điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Số tiền tính chậm nộp tính đến ngày có Quyết định truy thu thuế.

+ Đối với khoản doanh thu 105.934.981.722 đồng của Công ty Mua bán điện điều chỉnh bổ sung phần chênh lệch tỷ giá năm 2016 (Hóa đơn ký hiệu AA/17P số 0001400 ngày 24/04/2019) được thanh toán theo Quyết định số 713/QĐ-BCT ngày 06/03/2018 của Bộ Công thương về việc thanh toán chênh lệch tỷ giá năm 2016 cho các đơn vị phát điện, được ký hợp đồng bổ sung số 09 ngày 12 tháng 04/2019 giữa Công ty CP nhiệt điện Phả Lại và Tập đoàn điện lực Việt Nam có vướng mắc về thời điểm doanh thu tính thuế GTGT và TNDN. Do đó Đoàn thanh tra sẽ báo cáo lãnh đạo Cục thuế có văn bản xin ý kiến Tổng Cục

thuế. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng cục thuế, Đoàn thanh tra và Công ty CP nhiệt điện Phả Lại sẽ thực hiện theo ý kiến chỉ đạo.

Do khối lượng công việc nhiều, chứng từ của đơn vị lớn và thời gian có hạn, do đó Đoàn thanh tra thực hiện thanh tra trên các sổ sách kế toán và kết hợp các chứng từ chọn mẫu đơn vị cung cấp.

Đoàn thanh tra căn cứ vào hóa đơn chứng từ, tờ khai thuế đơn vị xuất trình tại thời điểm thanh tra để thanh tra. Trường hợp nếu sau ngày ký biên bản thanh tra, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện số liệu trên hồ sơ khai thuế, sổ sách kế toán, chứng từ hoá đơn của doanh nghiệp xuất trình không đúng với thực tế thì doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về số liệu đã cung cấp và bị xử lý theo quy định của pháp luật. Kết thúc thanh tra, Đoàn thanh tra cũng không thu giữ bất cứ tài liệu nào của đơn vị.

Doanh nghiệp phải rút kinh nghiệm và đình chỉ ngay những hành vi vi phạm như đã nêu ở phần trên.

Doanh nghiệp nộp ngay số tiền truy thu thuế GTGT, TNDN, tiền phạt, tiền chậm nộp sau khi nhận được Quyết định xử phạt của Cục Thuế tỉnh Hải Dương.

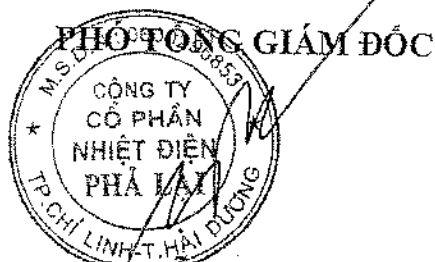
#### IV/ Ý KIẾN CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ.

Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại thống nhất ý kiến với Đoàn thanh tra cục thuế tỉnh Hải Dương

Biên bản này được thông qua vào hồi 10 giờ cùng ngày.

Biên bản gồm có 06 trang, được lập thành 05 bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau. Công ty Cổ phần nhiệt điện Phả Lại 01 bản và Đoàn thanh tra 04 bản./.

**CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI**  
**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Quyền**  
**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**Lê Thế Sơn**

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN THANH TRA**  
**TRƯỞNG ĐOÀN**

**Lê Việt Anh**